

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 31 – 5 – 2022.

V/v: “*Xin ly hôn, nuôi dưỡng
con chung*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Hồng Hạnh; Ông Phan Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 98/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp “*Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị C**, sinh năm 1987 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

Địa chỉ liên lạc: ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh S.

- Bị đơn: Ông **Lê Huỳnh Quang V**, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

- Người có quyền lợi cần được bảo vệ: **Lê Huỳnh Thanh P**, nữ, sinh ngày 04/01/2011.

Địa chỉ liên lạc: ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lâm Thị C trình bày:

Bà và ông Lê Huỳnh Quang V qua tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/3/2011 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, thời gian sau phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự

cải nên vợ chồng sống ly thân đã hơn 01 năm. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được nên tôi yêu cầu ly hôn với ông Lê Huỳnh Quang V.

+ Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Lê Huỳnh Thanh P, nữ, sinh ngày 04/01/2011. Khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng Lê Huỳnh Thanh P đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Lê Huỳnh Quang V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Tại bản tự khai đề ngày 27/4/2022 cháu Lê Huỳnh Thanh P có nguyện vọng được sống với bà Lâm Thị C, không yêu cầu ông Lê Huỳnh Quang V cấp dưỡng.

Tại phiên tòa, bà Lâm Thị C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; ông Lê Huỳnh Quang V vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lâm Thị C có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Lê Huỳnh Quang V nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp xin ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Lê Huỳnh Quang V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông V theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị C và ông Lê Huỳnh Quang V tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Lâm Thị C thời gian đầu vợ chồng ông bà chung sống V phúc, sau này phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, dần dần tình cảm vợ chồng không còn, ông bà đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà C, ông V tham gia hòa giải nhưng ông V vắng mặt.

Xét thấy hôn nhân giữa bà Lâm Thị C và ông Lê Huỳnh Quang V đã mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Lâm Thị C.

[3] Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Lê Huỳnh Thanh P, nữ, sinh ngày 04/01/2011.

Bà C yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng Lê Huỳnh Thanh P đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con. Từ trước đến nay cháu Lê Huỳnh Thanh P do bà Lâm Thị C trực tiếp nuôi dưỡng và cháu P có nguyện vọng được sống chung với bà Lâm Thị C. Xét thấy để đảm bảo ổn định cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu Lê Huỳnh Thanh P, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục giao Lê Huỳnh Thanh P cho bà Lâm Thị C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ghi nhận ý kiến của bà Lâm Thị C không yêu cầu ông Lê Huỳnh Quang V cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Lâm Thị C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Lâm Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị C.
2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị C ly hôn ông Lê Huỳnh Quang V.
3. Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Lê Huỳnh Thanh P, nữ, sinh ngày 04/01/2011. Tiếp tục giao Lê Huỳnh Thanh P cho bà Lâm Thị C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, ông Lê Huỳnh Quang V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông Lê Huỳnh Quang V, không ai được ngăn cản ông V thực hiện quyền này.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Lâm Thị C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Lâm Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Lâm Thị C đã nộp theo biên lai thu số 0005364 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí nên bà C không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Phan Nguyễn Minh Trí